

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HNGĐ - ST
Ngày 18 - 8 - 2022
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đỗ Quốc Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hải và bà Nguyễn Thùy Hương.

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: không.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 52/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022, về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 23/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh Phan Văn Th, sinh năm 1978.

Nơi ĐKKHKT: Tiểu khu 12, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Chỗ ở hiện nay: Tiểu khu 9, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Bị đơn: chị Phan Thị L, sinh năm 1978.

Nơi ĐKKHKT: Tiểu khu 12, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Chỗ ở hiện nay: thôn L, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Phan Văn Th trình bày:

Anh và chị Phan Thị L tìm hiểu, yêu đương và đăng ký kết hôn vào ngày 22/9/2004 tại Ủy ban nhân dân xã Đại Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không cùng suy nghĩ, chia sẻ với nhau trong làm ăn kinh tế, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã. Mâu thuẫn trở nên trầm trọng hơn khi vợ tự ý đầu tư làm ăn bị thua lỗ. Vợ chồng đã ly thân được 02 năm, không còn quan tâm đến nhau nữa, anh đã

nhiều lần liên hệ để vợ chồng về với nhau cho gia đình sum họp nhưng chị Lê không về và còn bảo sẽ chấp thuận ly hôn nếu anh làm đơn. Hiện tình cảm không còn, mâu thuẫn không thể hóa giải, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Phan Thị L.

Tại đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt, bị đơn chị Phan Thị L trình bày:

Chị và anh Phan Văn Th đã đăng ký kết hôn vào ngày 22/9/2004 tại Ủy ban nhân dân xã Đại Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Nay anh Thọ làm đơn xin ly hôn chị, chị cũng đồng ý ly hôn vì tình cảm giữa chị và anh Thọ không còn, vợ chồng đã sống ly thân. Chị đã nhận được giấy Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập của Tòa án gửi cho chị để đến Tòa làm việc, nhưng do hiện chị đang đau ốm nên không thể trực tiếp đến làm việc tại Tòa án được. Vì vậy, chị làm đơn xin được giải quyết và xét xử vắng mặt chị.

Về con chung: anh Thọ và chị Lê thống nhất trình bày, vợ chồng có 01 con chung là Phan Lê Yên Vy, sinh ngày 28/3/2005. Anh Thọ có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không yêu cầu chị Lê phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con. Chị Lê có nguyện vọng giao lại con chung cho anh Thọ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, nhưng do hiện tại tình trạng sức khỏe của chị không được tốt nên không có điều kiện đóng góp tiền nuôi con chung cùng anh Thọ.

Về tài sản, nợ chung: anh Thọ và chị Lê thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện của anh Phan Văn Th cùng các chứng cứ, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện. Tòa án xác định đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các tài liệu, giấy tờ theo đúng quy định, chị Phan Thị L đã nhận được và có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt chị. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Văn Th và chị Phan Thị L kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cấp có thẩm quyền nên quan hệ hôn nhân của hai người là hoàn toàn hợp pháp. Sau khi kết hôn, lẽ ra vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ, thông cảm và tạo điều kiện về mọi mặt trong cuộc sống để cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung nên thường xảy ra cãi vã, vợ chồng đã sống ly

thân 02 năm, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Hiện cả anh Thọ và chị Lệ đều khẳng định vợ chồng không còn tình cảm với nhau nữa, anh Thọ mong muốn được ly hôn chị Lệ, chị Lệ cũng đồng ý chấp thuận. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Thọ là phù hợp với điều kiện thực tế của hai bên và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Xét nguyện vọng của anh Thọ, chị Lệ đều mong muốn giao 01 con chung là Phan Lê Yến Vy, sinh ngày 28/3/2005 cho anh Thọ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, chị Lệ không phải đóng góp tiền cấp dưỡng tiền nuôi con chung là phù hợp với các quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[4] Về tài sản, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn anh Phan Văn Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo: Các bên đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xét xử vắng mặt bị đơn chị Phan Thị L.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Văn Th, xử cho anh Phan Văn Th được ly hôn chị Phan Thị L. Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

3. Về con chung: Giao con chung Phan Lê Yến Vy, sinh ngày 28/3/2005 cho anh Phan Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, chị Phan Thị L không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Thọ.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Cũng như có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Anh Phan Văn Th phải nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm ly hôn 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Thọ đã nộp tại Biên lai số 0003181 ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, anh Th đã nộp đủ tiền án phí.

6. Án xử sơ thẩm, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử

theo trình tự phúc thẩm; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Các Đương sự;
- UBND xã Đại Trạch;
- (GCNKH: số 47, ngày 22/9/2004)
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Quốc Tân